

Bản án số: 95/2022/HS-PT

Ngày 27/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Thẩm phán: Ông Lê Thanh Vũ.

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2022/TLPT-HS, ngày 28 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo Lê Trường T và Phạm Thị H do có kháng cáo của các bị cáo Lê Trường T và Phạm Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. *Bị cáo:* Lê Trường T; giới tính: Nam; sinh ngày 02/01/1993, nơi sinh: huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp BT, xã MTT, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê (tài xế); con ông Lê Quốc A và bà Nguyễn Thị A; có vợ tên Hoa Thị Kiều T và 01 con sinh năm 2019; Tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự và hành chính; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/3/2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. *Bị cáo:* Phạm Thị H; giới tính: Nữ; sinh ngày 01/01/1991, nơi sinh: huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp ĐH, xã GH 1, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Phạm Văn H và bà Cao Thị U; có chồng tên Phan Hồng T và 01 con, sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự và hành chính; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn

chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/3/2021 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:*

1. Người đại diện hợp pháp của bị hại Lý Thiên V: Ông Lý Tvà bà Nguyễn Thị Y, cùng địa chỉ: Ấp TC, xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Bà Nguyễn Thị Y ủy quyền cho ông Lý Ttham gia tố tụng (ông Thiện có mặt tại phiên tòa).

2. Người đại diện hợp pháp của bị hại Lâm Thị Bảo T: Ông Lâm Quốc Bvà bà Triệu Thị Kim H, cùng địa chỉ: Ấp PH, xã AH, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Bà Triệu Thị Kim H ủy quyền cho ông Lâm Quốc Btham gia tố tụng (ông Bình có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Trường T:* Luật sư Nguyễn Thị Thu Trang và Luật sư Lê Thị Kim Hương thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H:* Luật sư Nguyễn Hùng Việt thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 26/6/2020, bà Nguyễn Thị Thúy H đang điều khiển xe gắn máy biển số 68HA - 1839 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Sóc Trăng - Bạc Liêu, khi đến Km 2154 thuộc địa phận ấp Sóc Bung, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng thì va chạm với xe mô tô biển số 83P2 - 358.87 do bị cáo Phạm Thị H điều khiển lưu thông từ trong sân của nhà nghỉ Mai Duyên (địa chỉ tại ấp Sóc Bung, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng) ra đường Quốc lộ 1A làm cho bà Nguyễn Thị Thúy H và xe gắn máy ngã văng ra lộ. Lúc này, xe mô tô Biển số 83G1 - 015.56 do anh Lý Thiên V điều khiển chở theo chị Lâm Thị Bảo T ngồi sau đang lưu thông cùng chiều (hướng từ Sóc Trăng - Bạc Liêu) từ phía sau chạy tới va chạm vào xe gắn máy biển số 68HA - 1839 làm cho anh Lý Thiên V và chị Lâm Thị Bảo T cùng với xe mô tô Biển số 83G1 - 015.56 bị ngã trên lộ và trượt tới trước (nằm bên phần đường bên phải hướng Sóc Trăng – Bạc Liêu), cùng lúc này thì xe ô tô biển số 65A - 195.00 do bị cáo Lê Trường T điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại (Bạc Liêu - Sóc Trăng) vượt xe ô tô tải biển số 83C-014.95, lấn qua phần đường bên trái hướng lưu thông đụng vào xe mô tô biển số 83G1-015.56 cùng anh Lý Thiên V và chị Lâm Thị Bảo T. Hậu quả của vụ tai nạn: Chị Lâm Thị Bảo T tử vong tại chỗ, anh Lý Thiên V bị thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, bà Nguyễn Thị Thúy H bị thương nhẹ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 100/PY. PC09, ngày 03 tháng 7 năm 2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: nguyên nhân dẫn đến tử vong của Lý Thiên V là do đa chấn thương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 101/PY. PC09, ngày 06 tháng 7 năm 2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: nguyên nhân dẫn đến tử vong của Lâm Thị Bảo T là do sốc chấn thương.

Tại bản Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 314/TgT-PY ngày 27/10/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Thúy H do thương tích gây nên tính theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, hiện tại là 22%.

Tại bản Kết luận giám định số: 3244/C09B ngày 21/7/2021, của Phân Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Trích xuất dữ liệu về tốc độ lưu trong thiết bị giám sát hành trình gửi giám định ký hiệu A trong khoảng thời gian hiển thị từ 11 giờ 41 phút 59 giây đến 11 giờ 49 phút 59 giây ngày 26/6/2020: Tốc độ cao nhất là 61 km/h và thấp nhất là 0 km/h.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

“Tuyên bố bị cáo Lê Trường T và bị cáo Phạm Thị Hoà phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Lê Trường T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hoà 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp của các bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét...”

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Đến ngày 09/7/2022, bị cáo Lê Trường T nộp đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng: Hậu quả chết người của các bị hại Lý Thiên V và Lâm Thị Bảo T là do sự kiện bất ngờ từ vụ tai nạn giao thông liên

hoàn, do vậy cần xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đến ngày 22/9/2022, bị cáo có đơn kháng cáo sửa đổi, bổ sung: Trường hợp cấp phúc thẩm không xem xét miễn trách nhiệm hình sự thì đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho chăm lo cho gia đình và con nhỏ.

Đến ngày 11/7/2022, bị cáo Phạm Thị H nộp đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại, với các lý do: Cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo là nguyên nhân đầu tiên dẫn tới vụ tai nạn giao thông là không chính xác, vì việc va chạm giao thông của bị cáo không gây ra cái chết của 02 người bị hại; về giải quyết trách nhiệm dân sự, cấp sơ thẩm không xem xét yếu tố lỗi của những người có liên quan mà công nhận sự tự nguyện thỏa thuận buộc bị cáo bồi thường cho 02 người bị hại và bà Nguyễn Thị Thúy H là chưa có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Trường T trình bày: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là lỗi chung, bị cáo chỉ có lỗi một phần, vì các bị hại đã va chạm giao thông trước đó mới ngã vướng vào xe bị cáo đang điều khiển, sự việc xảy ra là bất ngờ bị cáo không thể xử lý kịp. Vì vậy, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lo cho gia đình và nuôi con nhỏ.

Bị cáo Phạm Thị H trình bày: Bị cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại, vì bị cáo không trực tiếp gây ra cái chết của các bị hại.

Luật sư Lê Thị Kim Hường bào chữa cho bị cáo Lê Trường T trình bày tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cân nhắc, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo T, xem xét các tình tiết giảm nhẹ, cũng như điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư Nguyễn Thị Thu Trang bào chữa cho bị cáo Lê Trường T trình bày tranh luận: Trong vụ tai nạn giao thông bị cáo T cũng có lỗi, tuy nhiên nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là từ vụ va chạm với xe bị cáo H, kéo theo sự va chạm liên hoàn nên các bị hại mới ngã vướng ra trước xe bị cáo T đang điều khiển, đây là sự kiện bất ngờ, bị cáo T không thể nhìn thấy trước được, do vậy cần xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, trường hợp không thể miễn thì đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư Nguyễn Hùng Việt bào chữa cho bị cáo Phạm Thị H trình bày tranh luận: Cấp sơ thẩm xác định bị cáo H có lỗi vi phạm giao thông là “*Không giảm tốc độ và nhường đường khi điều khiển xe chạy từ trong ngõ, đường nhánh ra đường chính*” là chưa chính xác; vì trường hợp của bị cáo H không phải chạy từ trong ngõ ra mà là chạy từ đường không ưu tiên ra, cấp sơ thẩm chưa chứng minh được bị cáo Hoà có giảm tốc độ hay không và giảm bao nhiêu là đúng quy định, đồng thời chưa làm rõ va chạm giao thông giữa bị cáo H và người liên quan bà Thúy H là lỗi của ai, vì theo lời trình bày của bị cáo là sau khi đi ra nhà nghỉ Mai Duyên bị cáo

đã chạy được một đoạn khoảng 10 mét thì bà Thúy H mới va chạm vào phía sau xe bị cáo. Nếu trong trường hợp bị cáo H có lỗi thì chỉ là lỗi về vi phạm hành chính, không phải lỗi gây ra cái chết của các bị hại, mà lỗi của bị cáo T là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết của các bị hại. Do vậy, đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra và xét xử lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Căn cứ các chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo H và bị cáo T cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo và xử phạt bị cáo T 02 năm 06 tháng tù, bị cáo H 02 năm tù là tương xứng với tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Nay bị cáo Th kháng cáo yêu cầu xem xét miễn trách nhiệm hình sự hoặc giảm hình phạt và cho hưởng án treo là chưa có cơ sở chấp nhận. Đối với bị cáo H yêu cầu hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại là chưa có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, đề nghị cấp phúc thẩm giải quyết không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Trường T và Phạm Thị H đúng về hình thức, nội dung và thời hạn luật định được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Trường T và Phạm Thị H đều thống nhất khai nhận về quá trình diễn biến vụ tai nạn giao thông như sau: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 26/6/2020, tại nhà nghỉ Mai Duyên, địa chỉ: Ấp Sóc Bung, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng (Km 2154 thuộc địa phận ấp Sóc Bung). Bị cáo Phạm Thị H điều khiển xe mô tô biển số 83P2-358.87 từ trong sân nhà nghỉ Mai Duyên đi ra đường Quốc lộ 1A thì va chạm với xe gắn máy biển số 68HA-1839 do bà Nguyễn Thị Thúy H đang điều khiển lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ 1A theo hướng Sóc Trăng - Bạc Liêu làm cho bà Thúy H cùng xe ngã ra đường. Lúc này, xe mô tô biển số 83G1-015.56 do anh Lý Thiên V điều khiển chở theo chị Lâm Thị Bảo T ngồi sau đang lưu thông cùng chiều (hướng từ Sóc Trăng - Bạc Liêu) từ phía sau chạy tới va chạm vào xe gắn máy của bà Thúy H làm cho anh Vũ, chị Trúc cùng xe gắn máy ngã văng ra lộ trượt về phía trước (nằm bên phần đường bên phải hướng Sóc Trăng – Bạc Liêu). Cùng lúc này, xe ô tô biển số 65A - 195.00 do bị cáo Lê Trường T điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại (Bạc Liêu - Sóc Trăng) đang vượt xe ô tô tải biển số 83C-014.95, lấn qua phần đường bên trái hướng lưu thông đụng vào xe mô tô biển số 83G1-015.56 cùng anh Vũ và chị Trúc. Hậu quả của vụ tai nạn làm cho chị Trúc tử vong tại chỗ, anh Vũ bị

thương nặng và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, bà Nguyễn Thị Thúy H bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 22%.

[4]. Qua xem xét lời khai của các bị cáo, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, video ghi hình diễn biến vụ tai nạn giao thông đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án, kết luận giám định pháp y tử thi và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Thị H đã điều khiển xe mô tô biển số 83P2-358.87 đi từ trong sân nhà nghỉ Mai Duyên ra đường Quốc lộ 1A nhưng thiếu quan sát và không nhường đường cho xe mô tô của bà Nguyễn Thị Thúy H đang lưu thông trên Quốc lộ 1A gây ra tai nạn giao thông là vi phạm quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ: *“Không giảm tốc độ và nhường đường khi điều khiển xe chạy từ trong ngõ, đường nhánh ra đường chính”*; xuất phát từ nguyên nhân này đã gây ra vụ tai nạn giao thông liên hoàn như đã nêu trên và hậu quả của vụ tai nạn là bị hại Vũ và Trúc tử vong, vì vậy cấp sơ thẩm nhận định lỗi vi phạm của bị cáo H là nguyên nhân đầu tiên dẫn đến vụ tai nạn giao thông là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Việc bị cáo Hoà kháng cáo yêu cầu huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại với lý do bị cáo không có lỗi và không phải là nguyên nhân gây ra hậu quả chết người đối với các bị hại là không có căn cứ chấp nhận. Vì bị cáo có lỗi nên phải chịu một phần trách nhiệm bồi thường cho những người bị thiệt hại, nên tại giai đoạn điều tra bị cáo Hoà đã tự nguyện thoả thuận và thống nhất bồi thường thiệt hại cho gia đình của các bị hại và cho bà Nguyễn Thị Thúy Hoà, đến giai đoạn xét xử sơ thẩm bị cáo Hoà và những người này đều không thay đổi ý kiến hay yêu cầu Toà án giải quyết lại trách nhiệm dân sự, vì vậy cấp sơ thẩm không đặt ra xem xét giải quyết là đúng quy định pháp luật, nay bị cáo kháng cáo nội dung này là không có cơ sở chấp nhận.

[5]. Xét về lỗi của bị cáo Lê Trường T: Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên, bị cáo T đã điều khiển xe ô tô biển số 65A - 195.00 vượt xe ô tô tải biển số 83C-014.95, trong khi có xe mô tô của bị hại Vũ và Trúc lưu thông ngược chiều trong đoạn đường bị cáo T vượt xe, đồng thời xe ô tô tải biển số 83C-014.95 chưa có tín hiệu đã tránh về phần đường bên phải để cho xe bị cáo được phép vượt qua, việc bị cáo T điều khiển xe nêu trên đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ là: *“...Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải...”*. Từ hành vi vượt xe không đảm bảo an toàn trên đã đặt xe của bị cáo vào tình thế không thể tránh được xe của bị hại Vũ và Trúc sau khi va chạm với xe của bà Thúy Hằng ra đoạn đường xe bị cáo đang vượt; trường hợp này đối với bị cáo T không phải là *“Sự kiện bất ngờ”* theo quy định tại Điều 20 của Bộ luật Hình sự, bởi vì theo quy định về vượt xe bắt buộc bị cáo phải đảm bảo an toàn nghĩa là phải thấy trước và xử lý được các tình huống phát sinh trong đoạn đường định vượt, tuy nhiên bị cáo lại chủ quan điều khiển xe lấn qua phần đường ngược chiều trong khi phía trước có xe bị hại di chuyển ngược lại, lúc này bị cáo chưa lường trước được

tính huống va chạm liên hoàn sẽ xảy ra, nên khi sự việc phát sinh thì bị cáo không tránh được các bị hại Vũ và Trúc khi ngã văng ra đoạn đường bị cáo đang cho xe vượt.

[6]. Từ các hành vi vi phạm nêu trên của bị cáo H và bị cáo T đã dẫn đến hậu quả anh Lý Thiên V và chị Lâm Thị Bảo T tử vong, nên cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Từ lỗi hỗn hợp của bị cáo H và bị cáo T là nguyên nhân dẫn đến hậu quả tử vong của bị hại Vũ và bị hại Trúc, vì vậy các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo là tương tự, riêng bị cáo T có tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình công tác tại địa phương lập được nhiều thành tích được UBND huyện tặng giấy khen nhiều năm. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt tù đối với bị cáo T cao hơn bị cáo H là chưa phù hợp, do vậy cấp phúc thẩm chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo T về giảm nhẹ hình phạt.

[7]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo T yêu cầu xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện về nhân thân, tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo và quyết định hình phạt tù là tương xứng với tính nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến giao thông đường bộ tại địa phương. Do vậy, bị cáo T kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo là không có cơ sở để chấp nhận.

[8]. Từ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo T và đề nghị của người bào chữa của bị cáo về giảm nhẹ hình phạt. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoà và người bào chữa của bị cáo về huỷ án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

[9]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoà phải chịu án phí với số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), bị cáo T không phải chịu tiền án theo quy định điểm a và điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị H.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Trường T.

Sửa Bản án sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng;

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H và Lê Trường T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Trường T 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thị H phải chịu án phí với số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), bị cáo Lê Trường T không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh ST;
- TAND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST;
- CAND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST;
- Cơ quan THAHS huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Xuyên, tỉnh ST;
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Các Bị cáo; Người đại diện các bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Bộ phận lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Nhuận